

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP-PBGDPL

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện công tác khen
thưởng 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở
cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Để thực hiện tốt việc khen thưởng nhằm động viên, khuyến khích những tập thể, cá nhân có thành tích trong 10 năm thi hành Luật hoà giải ở cơ sở và đóng góp tích cực cho công tác hoà giải ở cơ sở. Sở Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp thực hiện tốt công tác khen thưởng theo thẩm quyền, đồng thời giới thiệu những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét tặng Bằng khen và Giám đốc Sở Tư pháp tặng Giấy khen với các điều kiện, tiêu chuẩn như sau:

1. Về đối tượng đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng

1.1. Tập thể: Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp cấp huyện; UBND cấp xã; Tổ hòa giải ở cơ sở, có nhiều thành tích trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở của 11 huyện, thành phố.

2.2. Cá nhân: Công chức phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp; Công chức của Phòng Tư pháp cấp huyện; Công chức Tư pháp Hộ tịch cấp xã; Hòa giải viên.

2. Về hình thức đề nghị khen thưởng

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Về tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng

Tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng và có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, cụ thể như sau:

3.1. Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

3.1.1. Đối với Tập thể

a) Đối với tập thể là Phòng Tư pháp cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tham mưu ban hành và trực tiếp ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở có hiệu quả; định kỳ, hàng năm tham mưu, ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động hòa giải ở địa phương. Kết quả Hòa giải thành hàng năm đạt từ 80 % trở lên số vụ việc phát sinh trên địa bàn;

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý công tác hòa giải ở địa phương, các tổ hòa giải ở cơ sở; bảo đảm 100% thôn, tổ dân phố có tổ hòa giải;

- Định kỳ hàng năm cung cấp tài liệu, tổ chức bồi dưỡng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nghiệp vụ hòa giải cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở. Thực hiện duy trì và nhân rộng tổ hòa giải điển hình tiên tiến trên địa bàn đạt hiệu quả cao. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng công tác hòa giải ở cơ sở (*khen thưởng theo chuyên đề hoặc khen thưởng thành tích công tác tư pháp*);

- Có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa cơ quan quản lý nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác hòa giải ở cơ sở; hoạt động hòa giải gắn với việc xây dựng và thực hiện các phong trào quần chúng ở địa phương.

- Bảo đảm kinh phí và các điều kiện vật chất phục vụ cho công tác hòa giải.

b) Đối với Tập thể là Tổ hòa giải

- Số vụ việc hòa giải thành đạt tỷ lệ cao (từ 90% trở lên), có nhiều vụ việc hòa giải điển hình, tác động tích cực đến đời sống xã hội; góp phần xây dựng phong trào quần chúng mạnh mẽ trong công tác hòa giải; có những sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác hòa giải, đóng góp cho việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cộng đồng dân cư;

- Các thành viên Tổ hòa giải đoàn kết, tâm huyết, nhiệt hình với hoạt động hòa giải ở cơ sở; có uy tín trong quần chúng nhân dân;

- Thực hiện tốt chế độ lưu trữ, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác hòa giải.

3.1.2. Đối với cá nhân

- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (đối với Hòa giải viên thì phải hòa giải thành nhiều vụ việc);

- Có sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở;

- Chủ động, tích cực, nhiệt tình, trách nhiệm và tâm huyết với công tác hòa giải ở cơ sở, được đồng nghiệp và nhân dân tín nhiệm;

- Có thời gian 10 năm trở lên thực hiện công tác hoà giải cơ sở hoặc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với công tác hòa giải ở cơ sở.

3.2. Đối với Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp

Là các tập thể, cá nhân cơ bản đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn như quy định tại điểm 3.1, mục 3 của Công văn này, nhưng ít tiêu biểu hơn.

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

02 bộ bản chính đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND và 01 bộ bản chính đối với Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng;

- Biên bản họp bình xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, đơn vị;

- Biểu tổng hợp Tóm tắt thành tích đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (*theo mẫu số 07 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ*).

5. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng:

Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân gửi về Sở Tư pháp trước ngày **20/7/2023** để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền.

Căn cứ hướng dẫn này, đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền và lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và Giám đốc Sở Tư pháp tặng Giấy khen.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần trao đổi, đề nghị liên hệ với Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp (Điện thoại 02053.717.827) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Sơn

